TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DẦU TIẾNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 17-3-2025
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Đắc Minh;

2. Ông Trương Hữu Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 345/2024/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2025; Quyết định hoãn phiên toà số 42/2025/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Trần Thị H, sinh năm 1977; địa chỉ: Ấp Đ, xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương.

- *Bị đơn*: Ông Đinh Hoàng L, sinh năm 1973; địa chỉ: Ấp Đ, xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương.

Nguyên đơn bà Trần Thị H có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn ông Đinh Hoàng L vắng mặt lần 2 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn xin ly hôn đề ngày 10/12/2024, quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn (bà H) trình bày:*

Bà H và ông L chung sống với nhau hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương ngày 26/12/2005.

Quá trình chung sống bà H và ông L có xảy ra nhiều mâu thuẫn. Từ khi ông L và bà H về chung sống với nhau thì ông L thường xuyên đi uống rượu, mỗi lần đi uống rượu về thì ông L chửi bới, đập đồ đạc trong nhà và còn đánh bà H rất nhiều lần, bà H đã cố gắng chịu đựng để nuôi con cái trưởng thành nhưng đến hiện nay không còn chịu đựng được nữa nên bà H làm đơn xin ly hôn với ông L.

- Về con chung: Quá trình chung sống bà H và ông L có 02 người con chung tên Đinh Hoàng H, sinh ngày 12/8/2007 và Đinh Hoàng Đ, sinh ngày 19/02/2006. Bà H yêu cầu được nuôi dưỡng con chung tên Đinh Hoàng Huy, sinh ngày 12/8/2007; bà H không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con chung. Con chung Đinh Hoàng Đ, sinh ngày 19/02/2006 đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra ông L không có ý kiến, yêu cầu gì khác.

** Quá trình tham gia tố tụng bị đơn (ông L) trình bày:*

Ông L thống nhất với lời trình bày của bà H về quá trình chung sống, về con chung và việc có đăng ký kết hôn. Trước yêu cầu xin ly hôn của bà H thì ông L xác định ông L vẫn còn tình cảm với vợ nên ông L không đồng ý ly hôn, ông L muốn vợ chồng đoàn tụ với nhau để nuôi dạy con cái trưởng thành. Vợ chồng ông L không xảy ra mâu thuẫn gì trầm trọng để dẫn đến ly hôn, vợ chồng cũng có cãi vã mâu thuẫn những chuyện nhỏ trong gia đình. Bà H trình bày ông L thường xuyên đi uống rượu, mỗi lần đi uống rượu về thì ông L chửi bới, đập đồ đạc trong nhà và còn đánh bà H rất nhiều lần là lời trình bày không đúng, trước đó thì ông L đi làm công nhân cũng có uống rượu nhưng 2 năm nay ông L đi làm rẫy nên ông L ít khi uống rượu, ông L đi làm vài ngày ông L mới đi về nhà 1 lần, có khi hai đến 3 tuần hoặc cả tháng ông L mới về nhà một lần, ông L đi uống rượu về thì ông L cũng không chửi bới, đập đồ đạc trong nhà và đánh vợ như lời bà H trình bày.

- Về con chung: Ông L không đồng ý ly hôn nên ông L không yêu cầu giải quyết về vấn đề con chung.

- Về tài sản chung: Không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra ông L không có ý kiến, yêu cầu gì khác.

** Đại diện Viện kiểm sát phát biểu tại phiên tòa:*

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ, tống đạt các văn bản tố tụng đầy đủ, đúng trình tự thủ tục, người tham gia tố tụng đúng thành phần. Phiên tòa được tiến hành đúng trình tự. Nguyên đơn đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật; bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do là đã tự từ bỏ quyền lợi của mình.

Về nội dung vụ án: Các tài liệu, chứng cứ được Hội đồng xét xử làm rõ tại phiên tòa cho thấy yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Trần Thị H khởi kiện ông Đinh Hoàng L về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con. Ông L có nơi cư trú tại số ấp Định Thọ, xã Định Hiệp, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Ông L được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông L theo Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Xét yêu cầu ly hôn của nguyên đơn.

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị H và ông Đinh Hoàng L chung sống với nhau từ năm 2005, hôn nhân tự nguyện có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn ngày 26/12/2005 tại Uỷ ban nhân dân xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương. Do đó đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

[2.2] Về mâu thuẫn hôn nhân: Bà H cho rằng bà và ông L có xảy ra nhiều mâu thuẫn, ông L thường xuyên đi uống rượu, mỗi lần đi uống rượu về thì ông L chửi bới, đập đồ đạc trong nhà và còn đánh bà H rất nhiều lần. Tuy nhiên quá trình làm việc thì ông L cho rằng ông L vẫn còn tình cảm với vợ nên ông L không đồng ý ly hôn, ông L muốn vợ chồng đoàn tụ với nhau để nuôi dạy con cái trưởng thành. Vợ chồng ông L không xảy ra mâu thuẫn gì trầm trọng để dẫn đến ly hôn, vợ chồng cũng có cãi vã mâu thuẫn những chuyện nhỏ trong gia đình việc bà H cho rằng ông L thường xuyên đi uống rượu, mỗi lần đi uống rượu về thì ông L chửi bới, đập đồ đạc trong nhà và còn đánh bà H rất nhiều lần là lời trình bày không đúng. Quá trình giải quyết vụ án bà H cung cấp chứng cứ là giấy chứng nhận thương tích đề ngày 24/02/2025 của Trung tâm y tế Dầu Tiếng thể hiện lý do vào viện của bà H là bị đánh như vậy lời trình bày của bà H về việc bị ông L đánh đập là có căn cứ, ông L không cung cấp được chứng cứ

chứng minh cho lời trình bày của mình nên lời trình bày của ông L là không có căn cứ. Hội đồng xét xử nhận thấy: Vợ chồng phải có nghĩa vụ thương yêu, tôn trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, bền vững, thế nhưng cuộc sống vợ chồng giữa bà Trần Thị H và ông Đinh Hoàng L không đạt được những điều đó. Nên yêu cầu xin ly hôn của bà H là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Quá trình chung sống bà Trần Thị H và ông Đinh Hoàng L có 02 người con chung tên Đinh Hoàng H, sinh ngày 12/8/2007 và Đinh Hoàng Đ, sinh ngày 19/02/2006. Khi ly hôn bà H yêu cầu được nuôi dưỡng con chung tên Đinh Hoàng H, sinh ngày 12/8/2007. Quá trình làm việc cháu H có nguyện vọng sống cùng với bà H nên việc giao cháu H cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Ghi nhận sự tự nguyện của bà H không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con chung. Cháu Đ đã trưởng thành bà H không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Tài sản chung, nợ chung: Bà H không yêu cầu nên không xem xét.

[5] Xét ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng là phù hợp nên chấp nhận.

[6] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ vào các Điều 9, 53, 56, 58, 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị H đối với ông Đinh Hoàng L về việc "ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị H được ly hôn với ông Đinh Hoàng L.

2. Về con chung: Giao cho bà Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Đinh Hoàng H, sinh ngày 12/8/2007. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Trần Thị H không yêu cầu ông Đinh Hoàng L cấp dưỡng nuôi con chung. Con chung Đinh Hoàng Đ, sinh ngày 19/02/2006 đã trưởng thành nên không xem xét giải quyết.

Hai bên được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

4. Án phí: Bà Trần Thị H chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí mà bà H đã nộp theo biên lai thu số 0007211 ngày 18 tháng 12 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

5. Quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình D;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- CCTHA DS huyện Dầu Tiếng;
- UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Tuyết